

-
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 23/2007/NQ-HĐND về việc phê chuẩn bổ sung kinh phí sửa chữa trường lớp. 53
- 18-12-2007 - Nghị quyết số 24/2007/NQ-HĐND về danh mục công trình trọng điểm tập trung thực hiện năm 2008. 54

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc
sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991;

Căn cứ Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991;

Căn cứ Nghị quyết số 1037/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 27 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giao dịch dân sự về nhà ở được xác lập trước ngày 01 tháng 7 năm 1991 có người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3651/TTr-STP-BTTP ngày 14 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi và đối tượng hoàn trả giá trị phần vắng**

Nay hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân (sau đây gọi chung là phần vắng) như sau:

1. Phần vắng được hoàn trả bao gồm:

a) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Phát triển nhà thành phố (sau ngày 12 tháng 6 năm 1991 được chuyển cho Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố, Kho bạc Nhà nước thành phố theo Bản quy định về việc quản lý nhà tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-UB ngày 25 tháng 4 năm 1989 của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định số 351/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 1991 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi tiết 1 điểm 4 Điều 24 của quy định kèm theo Quyết định số 230/QĐ-UB ngày 25 tháng 4 năm 1989 của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Công thương thành phố (sau này là Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II) theo Bản hướng dẫn số 843/HD ngày 02 tháng 7 năm 1994 của Sở Nhà đất thi hành quy định về quản lý Nhà nước đối với nhà thuộc sở hữu tư nhân tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 1488/QĐ-UB-QLĐT ngày 17 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Công thương thành phố (sau này là Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II) theo Bản quy định thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 6280/QĐ-UB-QLĐT ngày 26 tháng 8 năm 1995 của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Phần vắng đã nộp tại Ngân hàng Sài Gòn Công thương thành phố theo Bản quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19 tháng 6 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Đối tượng được hoàn trả phần vắng:

Chủ sở hữu phần vắng (đồng sở hữu, đồng thừa kế) hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu phần vắng.

Điều 2. Hồ sơ đề nghị hoàn trả phần vãng

Người đề nghị hoàn trả phần vãng xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đơn đề nghị hoàn trả phần vãng;

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu:

- Giấy tờ chứng minh về chủ sở hữu phần vãng (giấy khai sinh, di chúc, văn bản khai nhận di sản thừa kế, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật...);

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc đã nộp phần vãng (giấy nộp tiền, biên lai, biên nhận...);

c) Trường hợp người đề nghị hoàn trả phần vãng không phải là chủ sở hữu phần vãng thì phải có văn bản ủy quyền của chủ sở hữu. Văn bản ủy quyền phải có xác nhận hoặc được hợp pháp hóa của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam tại nước người ủy quyền định cư hoặc có chứng nhận của tổ chức hành nghề công chứng tại Việt Nam.

Điều 3. Cơ quan tiếp nhận và hoàn trả phần vãng

Sở Tài chính là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và giải quyết việc hoàn trả phần vãng theo Quyết định này.

Điều 4. Thủ tục hoàn trả đối với phần vãng nộp tại Ngân hàng

1. Sở Tài chính có công văn gửi Sở Xây dựng hoặc Phòng Công chứng (cơ quan đã xác định việc nộp phần vãng) đề nghị xác nhận việc nộp phần vãng, chủ sở hữu của phần vãng và đề nghị cho người đề nghị hoàn trả phần vãng nhận giấy nộp tiền bản chính. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị hoàn trả phần vãng.

Trong trường hợp phần vãng do Sở Xây dựng xác nhận thì trong công văn gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính đồng gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp hồ sơ lưu trữ cho Sở Xây dựng.

Sở Tài nguyên và Môi trường sao gửi toàn bộ hồ sơ có liên quan cho Sở Xây dựng. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được công văn của Sở Tài chính.

2. Sở Xây dựng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho

người đề nghị hoàn trả phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

Phòng Công chứng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho người đề nghị hoàn trả phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận công văn đề nghị của Sở Tài chính.

Trường hợp không có giấy nộp tiền bản chính hoặc giấy nộp tiền bản chính bị mất, thất lạc, thì Sở Xây dựng hoặc Phòng Công chứng ghi rõ vào văn bản xác nhận.

3. Sở Tài chính lập các thủ tục hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc hoàn trả phần vắng gửi Ngân hàng nơi giữ phần vắng. Thời hạn thực hiện: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận và giấy nộp tiền bản chính (nếu có).

4. Ngân hàng nơi giữ phần vắng hoàn trả tiền cho người đề nghị hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc đã hoàn trả phần vắng gửi Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Công chứng. Thời hạn thực hiện: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về việc hoàn trả phần vắng của Sở Tài chính.

Điều 5. Thủ tục hoàn trả đối với phần vắng nộp tại Kho bạc Nhà nước thành phố theo Quyết định số 230/QĐ-UB (căn cứ trên giấy chủ quyền nhà do Sở Nhà đất cấp giai đoạn 1989 - 1994)

1. Sở Tài chính có công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị xác nhận phần vắng không thuộc tài sản do Nhà nước quản lý và xác định chủ sở hữu phần vắng (đồng gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để cung cấp hồ sơ cho Sở Xây dựng).

2. Sở Xây dựng thực hiện việc xác nhận và giao giấy nộp tiền bản chính cho người đề nghị hoàn trả phần vắng.

Trường hợp không có giấy nộp tiền bản chính hoặc giấy nộp tiền bản chính bị mất, thất lạc, thì Sở Xây dựng ghi rõ vào văn bản xác nhận.

3. Sở Tài chính lập các thủ tục hoàn trả phần vắng và lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước thành phố.

4. Kho bạc Nhà nước thành phố thực hiện hoàn trả tiền cho người đề nghị hoàn trả phần vắng và có văn bản thông báo về việc đã hoàn trả phần vắng gửi Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Công chứng.

Thời hạn giải quyết tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này được thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này.

Điều 6. Phương thức hoàn trả phần vãng

1. Phần vãng được hoàn trả bằng tiền bao gồm số tiền gốc đã nộp cộng với lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của ngân hàng nơi gửi tiền.

2. Đối với phần vãng được nộp tại Kho bạc Nhà nước thành phố quy định tại Điều 5 của Quyết định này thì tiền lãi được chi từ ngân sách của thành phố và mức lãi suất được tính là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Sài Gòn Công thương.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Các cơ quan tham gia việc hoàn trả phần vãng có trách nhiệm thực hiện các thủ tục được quy định nêu trên thuận tiện, đúng thời hạn, hoàn trả đúng đối tượng được nhận phần vãng.

2. Cơ quan, tổ chức được đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu cho việc hoàn trả phần vãng có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu đúng thời hạn theo yêu cầu.

3. Sở Tài chính lưu trữ và quản lý toàn bộ hồ sơ giải quyết hoàn trả phần vãng và giải quyết khiếu nại có liên quan theo quy định.

Trường hợp nhà có nhiều chủ sở hữu phần vãng mà đã hoàn trả một phần trong tổng số các phần vãng, thì Sở Tài chính căn cứ vào hồ sơ lưu trữ để làm thủ tục hoàn trả cho các phần vãng còn lại và không phải tiến hành lại các thủ tục yêu cầu xác nhận như nêu tại Điều 4 và 5 của Quyết định này.

Điều 8. Biểu mẫu

Ban hành kèm theo Quyết định này 10 biểu mẫu (từ mẫu số 01 đến mẫu số 10) về thủ tục hoàn trả giá trị phần vãng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định về nộp phần vãng đồng sở hữu nhà đất tại thành phố Hồ Chí Minh như sau:

a) Điều 28 Quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19 tháng 6 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Quyết định số 89/2001/QĐ-UB ngày 04 tháng 10 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định việc xác định giá trị nhà, đất phục vụ cho việc thu phần vãng

đồng sở hữu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; và Quyết định số 203/2004/QĐ-UB ngày 26 tháng 8 năm 2004 về sửa đổi Quyết định số 89/2001/QĐ-UB.

c) Khoản 10 Điều 2 Quy định về phân công, phân cấp quản lý Nhà nước về giá tại thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 69/2005/QĐ-UB ngày 05 tháng 5 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Những giấy tờ về quyền sở hữu nhà có ghi nội dung phải nộp phần vắng khi mua bán, chuyển quyền sở hữu (trường hợp ghi nợ việc nộp phần vắng) nhưng đến nay chưa nộp thì không phải nộp phần vắng nữa. Việc mua bán, chuyển quyền sở hữu nhà ở thuộc sở hữu chung có đồng sở hữu vắng mặt được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Ngân hàng Phát triển nhà thành phố, Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và Phát triển thành phố, Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Sở Giao dịch II, Giám đốc Ngân hàng Sài Gòn Công thương thành phố, các Trưởng Phòng Công chứng thành phố, Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

Mẫu số 01-PVĐSHNƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ HOÀN TRẢ PHẦN VẮNG
ĐỒNG SỞ HỮU NHÀ Ở****PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số, Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)**Kính gửi: Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh****1/ Người đề nghị hoàn trả phần vắng: (Viết chữ in hoa)**

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:.....
.....** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của
số ngày.....**2/ Thông tin về phần vắng đồng sở hữu nhà ở:**

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:.....

- Người nộp phần vãng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:.....

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày:..... tại:

3/ Những giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm:

Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu:

- Giấy tờ chứng minh về chủ sở hữu phần vãng (giấy khai sinh, di chúc, văn bản khai nhận di sản thừa kế, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật...);
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đề nghị hoàn trả phần vãng;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc đã nộp phần vãng.

Tôi cam đoan và chịu hoàn toàn trước pháp luật về nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo.

....., ngày tháng năm.....

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS
Về đề nghị xác nhận việc nộp
phần vắng và cho nhận lại Giấy
nộp tiền vắng đồng sở hữu

Kính gửi: Phòng Công chứng số

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng trong nhà ở số:

.....

* Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của

số ngày

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ngày tháng năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị Phòng Công chứng số ... xác nhận về việc nộp phần vắng, chủ sở hữu của phần vắng nói trên, đồng thời cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu 03-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /STC-NS
Về đề nghị xác nhận việc nộp
phần vắng và cho nhận lại Giấy
nộp tiền vắng đồng sở hữu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng trong nhà ở số:

.....

** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của

số ngày

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vãng:

- Người nộp phần vãng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ngày tháng năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vãng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị:

+ Sở Xây dựng xác nhận về việc nộp phần vãng, chủ sở hữu của phần vãng nói trên, đồng thời cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp hồ sơ lưu trữ có liên quan cho Sở xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG CÔNG CHỨNG SỔ...

Mẫu số 04-PVĐSHNƠ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /CC..
Về xác nhận việc nộp phần vắng
và cho nhận lại Giấy nộp tiền vắng
đồng sở hữu

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi: Sở Tài chính.

Căn cứ vào hồ sơ lưu tại cơ quan, Phòng Công chứng số... xác nhận:

Ông (Bà) Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp:..... Bằng chữ:

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Phòng Công chứng số ... đã giao cho ông (bà)..... bản chính
giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phần tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

TRƯỞNG PHÒNG

Mẫu số 05-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /SXD-
Về xác nhận việc nộp phân vắng
và cho nhận lại Giấy nộp tiền vắng
đồng sở hữu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ vào hồ sơ lưu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Sở Xây dựng xác nhận:

Ông (Bà)..... Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phân vắng trong nhà ở số:

- Người nộp phân vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Sở Xây dựng đã giao cho ông (bà)..... bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận lại phân tiền được hưởng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 06-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS
Về hoàn trả phần vắng đồng sở
hữu nhà ở

Kính gửi: Ngân hàng.....

Căn cứ khoản Điều ... Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố, Sở Tài chính đề nghị Ngân hàng..... hoàn trả cho:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:.....

.....

** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà) lập, có chứng
nhận của
số ngày.....

Số tiền: bằng chữ:
.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 07-PVĐSHNO

NGÂN HÀNG

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /
 Về hoàn trả phần vắng đồng sở
 hữu nhà ở

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Công chứng số.....

Căn cứ công văn số..... ngày tháng.....năm.....của Sở Tài chính về việc đề nghị hoàn trả phần vắng đồng sở hữu nhà ở, Ngân hàng.....

đã hoàn trả cho:

Ông (Bà):..... Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

Số tiền hoàn trả:bằng chữ:.....

.....

theo séc/ủy nhiệm chi số.... ngày.....tháng.....năm...../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC

Mẫu 8-PVĐSHNO

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /STC-NS

Về đề nghị xác nhận phần vắng
không thuộc tài sản do nhà nước
quản lý và xác định chủ sở hữu
phần vắng

Kính gửi:

- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài chính có nhận được đơn của:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

đề nghị nhận phần vắng đồng sở hữu trong nhà ở số:

** Trong trường hợp có người đại diện nhận thay thì ghi thêm phần dưới đây:*

Họ và tên người đại diện:

Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:..... cấp ngày:
tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

Theo giấy ủy quyền do ông (bà)lập, có chứng
nhận của

sốngày.....

- Địa chỉ nhà ở đã nộp phần vắng:

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Căn cứ khoản ... Điều ... Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm 200... của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về hoàn trả giá trị phần vắng đồng sở hữu nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính đề nghị:

+ Sở Xây dựng xác nhận hai nội dung: Phần vắng trên có thuộc tài sản do nhà nước quản lý hay không; chủ sở hữu phần vắng nói trên là ai. Đồng thời, Sở Xây dựng cho ông (bà)..... nhận bản chính giấy nộp tiền để thực hiện thủ tục nhận phần tiền được hưởng theo quy định.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp hồ sơ lưu trữ có liên quan cho Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -).

GIÁM ĐỐC

Mẫu số 9-PVĐSHNƠ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 200...

Số /SXD-

Về xác nhận phần vắng không
thuộc tài sản do nhà nước quản lý
và xác định chủ sở hữu phần vắng

Kính gửi: Sở Tài chính.

Căn cứ vào hồ sơ lưu do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp, Sở Xây dựng
xác nhận:

Ông (Bà): Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số: cấp ngày:

tại

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi địa chỉ đăng
ký tạm trú).....

là chủ sở hữu phần vắng trong nhà ở số:

.....

- Người nộp phần vắng:

- Số tiền đã nộp: Bằng chữ:

.....

- Theo Giấy nộp tiền số: ngày: tại:

Phần vắng trên không thuộc tài sản do nhà nước quản lý (hoặc Phần vắng trên thuộc
tài sản do Nhà nước quản lý)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (VT -)

GIÁM ĐỐC